

Số: /KL-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2022

KẾT LUẬN THANH TRA

Về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại UBND xã Rờ Koi

Căn cứ Quyết định số 2033/QĐ-UBND, ngày 17 tháng 12 năm 2021 của Ủy ban nhân dân huyện về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2022; Thực hiện Quyết định số 173/QĐ-UBND, ngày 14 tháng 02 năm 2022 của Ủy ban nhân dân huyện về việc thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi.

Xét báo cáo kết quả thanh tra số 01/BC-ĐTTr ngày 01 tháng 3 năm 2022 của Trưởng đoàn thanh tra, ý kiến giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân là đối tượng thanh tra; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kết luận như sau:

I. KHÁI QUÁT CHUNG

Rờ Koi là một xã biên giới, vùng sâu, vùng xa, có diện tích tự nhiên là: 29.868,80 ha; có 11,5 km đường biên giới với Vương quốc Campuchia; phía Đông giáp huyện Đăk Tô; phía Tây giáp xã Mô Rai; phía Nam giáp xã Sa Nhơn; phía Bắc giáp xã Đăk Kan huyện Ngọc Hồi. Toàn xã có 06 thôn với 1.557 hộ/5822 khẩu (tính đến ngày 31/12/2021), trong đó đồng bào DTTS chiếm 90,69% dân số toàn xã. Hộ nghèo: 498 hộ, hộ cận nghèo 305 hộ. Là xã biên giới đặc biệt khó khăn.

1. Thuận lợi: Được sự lãnh đạo sát sao của Huyện ủy, sự chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện trong công tác tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh của công dân và phòng chống tham nhũng, từ đó UBND xã đã chỉ đạo CBCC thực hiện đúng quy định của pháp luật. Đội ngũ cán bộ, công chức xã đã qua đào tạo cơ bản về chuyên môn nghiệp vụ, có tinh thần trách nhiệm trong công việc được giao.

2. Khó khăn: Là một xã sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, các nguồn thu trên địa bàn chiếm tỷ lệ thấp và không ổn định, chủ yếu dựa vào ngân sách cấp trên cấp bổ sung hàng năm. Đời sống của nhân dân còn gặp nhiều khó khăn, trình độ dân trí chưa đồng đều, tỷ lệ người đồng bào dân tộc thiểu số chiếm tỷ lệ cao nên nhận thức còn thấp. Cơ sở hạ tầng chưa được đầu tư đồng bộ. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật về tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng còn có những hạn chế nhất định.

II. KẾT QUẢ THANH TRA, KIỂM TRA

1. Kiểm tra thực hiện pháp luật về tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo

1.1. Kết quả đạt được

a) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về địa điểm tiếp công dân và tổ chức tiếp công dân

- Việc bố trí địa điểm tiếp công dân đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật.

+ Ủy ban nhân xã đã bố trí phòng tiếp công dân (chung với Hội trường dân quân của xã tương đối khang trang, sạch sẽ với đầy đủ trang thiết bị và các điều kiện cần thiết cho việc tiếp công dân như bàn ghế, quạt, bảng niêm yết thủ tục tiếp công dân...;

+ Ủy ban nhân dân xã bố trí công chức Tư pháp - Hộ tịch thực hiện tiếp nhận, xử lý đơn và tổng hợp báo cáo theo quy định.

+ Đã ban hành nội quy tiếp công dân và chương trình, kế hoạch hàng năm theo đúng quy định. Đồng thời thường xuyên cập nhật văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn chỉ đạo của cấp trên. Nhờ đó, các vụ việc được giải quyết nhanh chóng, hiệu quả và đúng thẩm quyền.

- Việc thực hiện tiếp công dân thường xuyên, định kỳ, đột xuất của cán bộ công chức và của lãnh đạo UBND xã được thực hiện nghiêm theo quy định của Luật Tiếp công dân năm 2013 và Thông tư số 06/2014/TT-TTCP, ngày 31/10/2014 của Thanh tra Chính Phủ " *Quy định quy trình tiếp công dân*".

b) Thực hiện về tiếp công dân của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã

- Chủ tịch UBND xã xây dựng Kế hoạch, lịch tiếp công dân theo định kỳ (vào ngày thứ 5 hàng tuần và ngày 22 hàng tháng) cụ thể:

- Trong 02 năm 2020, 2021 Chủ tịch UBND xã đã trực tiếp công dân 116 ngày đã tiếp 06 người/05 vụ việc.

c) Việc thực hiện các quy định của pháp luật về theo dõi, tổng hợp tình hình khiếu nại, kiến nghị, phản ánh tại địa điểm tiếp công dân.

- Trong 02 năm 2020, 2021 không có đơn khiếu nại, tố cáo, chỉ tiếp nhận đơn kiến nghị.

+ Trong năm 2020: UBND xã tiếp nhận 03 đơn kiến nghị, phản ánh. (Trong đó tranh chấp đất đai: 02 đơn; đơn có nội dung khác: 01 đơn); Hòa giải thành: 01 đơn; không thành: 01 đơn; công dân tự rút: 01 đơn

+ Trong năm 2021: UBND xã tiếp nhận 07 đơn kiến nghị, phản ánh (Trong đó đất đai: 06 đơn, đơn có nội dung khác: 01 đơn); Hòa giải thành: 02 đơn, không thành: 03 đơn; công dân tự rút: 02 đơn.

- Việc tiếp nhận, phân loại, xử lý được cán bộ phụ trách tiếp nhận phân loại đơn vào sổ tham mưu xử lý theo quy định.

d) Việc thực hiện chi trả chế độ bồi dưỡng đối với cán bộ, công chức được giao nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: Trong 02 năm 2020, 2021 UBND xã đã thực hiện đúng Nghị quyết số 16/2017/NQ-HĐND, ngày 21 tháng 7 năm 2017 của HĐND tỉnh Kon Tum quy định mức chi bồi dưỡng đối với những người làm nhiệm vụ tiếp công dân, xử lý đơn thư

kiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh tại Trụ sở tiếp công dân hoặc địa điểm tiếp công dân trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

1.2. Một số tồn tại qua kiểm tra quy trình, thủ tục tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh

- Sổ tiếp công dân đơn vị ghi chép chưa đủ thành phần tham dự.

- Đơn vị chưa đóng dấu tiếp nhận đơn, lập danh mục hồ sơ giải quyết đơn năm 2020, 2021: 10/10 đơn

- Đơn vị tiếp nhận đơn giải quyết đơn của công dân chưa lưu báo cáo hoặc văn bản trả lời cho công dân: 10/10 đơn

2. Việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng

2.1. Kết quả kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng

a. Xây dựng, thực hiện chương trình, kế hoạch phòng, chống tham nhũng:

- Căn cứ Luật PCTN năm 2018; Nghị định số 59/2019/NĐ - CP, ngày 01 tháng 7 năm 2019 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật PCTN; Sau khi có Kế hoạch của Ủy ban nhân dân huyện về triển khai công tác PCTN trên địa bàn. UBND xã xây dựng và thực hiện Kế hoạch công tác PCTN trên địa bàn xã¹. Đồng thời triển khai đến CBCC xã, tổ chức quán triệt, thực hiện nghiêm túc. Lãnh đạo UBND xã phân công công chức phụ trách hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện.

b. Việc tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về phòng, chống tham nhũng

Công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản pháp luật về PCTN được UBND xã chỉ đạo tuyên truyền thực hiện Nghị quyết của Đảng và nhiệm vụ chính trị trọng tâm. Bên cạnh đó, thông qua các hội nghị tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật hàng quý.

c. Việc thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức; việc thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng

- UBND xã đã tổ chức phổ biến, quán triệt và chỉ đạo thực hiện quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức thông qua các cuộc họp tại UBND xã. Trong năm 2020-2021, không xảy ra tình trạng cán bộ công chức vi phạm các quy định về tham nhũng, lãng phí.

- UBND xã chỉ đạo cán bộ, công chức của xã thực hiện Quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng theo Quyết định 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ. Việc tặng quà chủ yếu là các đối tượng

¹ Kế hoạch số 15/KH-UBND, ngày 14/02/2020; Kế hoạch số 15/KH-UBND, ngày 01/02/2021 của UBND xã Rờ Koi.

chính sách như thương bệnh binh, gia đình liệt sỹ, người có công với cách mạng, đối tượng bảo trợ xã hội, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn, nhân dịp ngày Thương binh - Liệt sỹ 27/7 và các ngày lễ, tết hàng năm.

d. Việc thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Thực hiện Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; UBND xã Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai theo hướng dẫn Phòng Nội vụ huyện; Phổ biến các loại tài sản, thu nhập phải kê khai đến cán bộ công chức xã; thực hiện trình tự, thủ tục kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức công bố tại cuộc họp toàn thể cán bộ công chức.

đ. Việc công khai, minh bạch trong công tác tổ chức, cán bộ

- Trên cơ sở văn bản chỉ đạo của UBND huyện về việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức. Ủy ban nhân dân xã thực hiện nghiêm túc và tổ chức rà soát đối chiếu thời hạn định kỳ chuyển đổi vị trí công tác. Trong tháng 6 năm 2020 UBND huyện bổ sung cho xã 01 công chức ĐCXĐ, để đảm bảo công tác luân chuyển công chức theo quy định UBND huyện ban hành thông báo số 149/TB-UBND huyện ngày 20 tháng 9 năm 2021 về chuyển đổi vị trí công tác đối với công chức và Quyết định số 1505/QĐ-UBND ngày 04 tháng 10 năm 2021 về việc điều động công chức cấp xã đối với 01 chức danh Địa chính - xây dựng - nông nghiệp và môi trường.

e. Việc thực hiện các kiến nghị, quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán

- Trong năm 2020 có 01 cuộc kiểm toán Nhà nước về việc thực hiện nguồn vốn các CTMTQG xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững năm 2019. Qua kết luận của đoàn kiểm toán, UBND xã đã tiếp thu kiến nghị về nội dung ưu tiên giao cho người dân (tổ đội) thực hiện duy tu bảo dưỡng.

- Năm 2021, có 01 cuộc thanh tra Ủy Ban Dân Tộc về việc tổ chức triển khai một số chính sách dân tộc (nguồn vốn duy tu sửa chữa và một số công trình thuộc nguồn vốn CT 135 năm 2020 và chính sách hỗ trợ theo QĐ-2085/2016/QĐ-TTg, năm 2018, 2019, 2020).

g. Việc xử lý tin báo, giải quyết tố cáo về dấu hiệu, hành vi tham nhũng trong nội bộ; theo chức năng quản lý Nhà nước: Trong năm 2020; 2021, UBND xã không nhận được tin báo về hành vi tham nhũng trong nội bộ.

h. Về chấp hành chế độ thông tin, báo cáo công tác PCTN: UBND xã chấp hành chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo yêu cầu của cơ quan chức năng về công tác PCTN.

i. Việc công khai, minh bạch trong mua sắm công, xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng; tài chính, ngân sách nhà nước; việc huy động và sử dụng các khoản đóng góp của nhân dân; quản lý, sử dụng các khoản hỗ

trợ, viện trợ; trong quản lý, sử dụng đất; tài sản công; hoạt động giải quyết công việc của đơn vị, cá nhân

- Việc mua sắm tài sản công được thực hiện theo đúng quy định tại quyết định 58/2017/QĐ-TTg về quy định tiêu chuẩn định mức sử dụng máy móc thiết bị. Trong năm 2020; 2021 UBND xã mua sắm tài sản 05 bộ máy tính bàn và 01 laptop giá trị: 76.240.000đ. Trước khi tổ chức triển khai thực hiện UBND xã đã họp thống nhất BTV Đảng ủy, Thường trực HĐND xã để xin ý kiến.

- Về các khoản thu, chi ngân sách và xây dựng cơ bản và quản lý dự án đầu tư xây dựng: Trên địa bàn xã chủ yếu xây dựng theo chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới và CT135 theo cơ chế đặc thù. Nghị quyết và danh mục các công trình được trực tiếp thông qua các kỳ họp HĐND xã và thực hiện niêm yết công khai tại trụ sở UBND xã.

+ Tổng thu năm 2020: 8.919.077.607đ. Tổng chi năm 2020: 8.819.208.873đ. (Trong đó: Các khoản chi thường xuyên 8.645.159.873đ; Chi chuyển nguồn ngân sách: 170.543.000đ; Nộp trả ngân sách: 3.506.000đ; Kết dư ngân sách: 99.868.734đ).

+ Tổng thu năm 2021: 6.745.986.200đ. Tổng chi năm 2021: 6.689.952.871đ. (Trong đó: Các khoản chi thường xuyên: 6.383.433.156đ; Chi chuyển nguồn ngân sách: 283.844.715đ; Nộp trả ngân sách: 22.675.000đ; Kết dư ngân sách: 56.033.329đ).

l. Việc xây dựng, thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn: Hàng năm, UBND xã ban hành quy chế chi tiêu nội bộ thực hiện các chế độ định mức, tiêu chuẩn theo quy định. Các chế độ, chính sách định mức, tiêu chuẩn đối với các bộ công chức đều được thực hiện đầy đủ.

n. Việc thực hiện cải cách hành chính

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ tại Kế hoạch số 4514/KH-UBND ngày 07 tháng 12 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2021; Thường xuyên rà soát, sửa đổi, bổ sung, thay thế và chuẩn hóa danh mục thủ tục hành chính cấp xã theo quy định; Đẩy mạnh thực hiện dịch vụ công trực tuyến; tăng cường trao đổi văn bản điện tử và ứng dụng chữ ký số.

- Đẩy mạnh việc cải cách các thủ tục hành chính theo cơ chế “*một cửa*” và “*một cửa liên thông*”. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng cán bộ công chức phụ trách trên từng lĩnh vực.

- Việc niêm yết thủ tục hành chính được niêm yết công khai đúng quy định.

- Việc thực hiện cải cách, hoàn thiện các thủ tục hành chính; đổi mới công nghệ trong quản lý, điều hành; Triển khai thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001 - 2015 vào hoạt động quản lý hành chính.

- Tất cả cán bộ, công chức trong UBND xã nói chung và bộ phận một cửa đều được trang bị máy tính, máy in đơn vị sử dụng tiết kiệm và có hiệu quả trang thiết bị như máy tính, máy Scan, đặc biệt là áp dụng hệ thống phần mềm thư điện Ioffice, xử lý văn bản đi, đến, phần mềm Misa trong hoạt động ngân sách, phần mềm thư viện pháp luật, phần mềm quản lý Hộ tịch và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, điện tử một cửa.

- UBND xã chỉ đạo bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã công bố công khai các thủ tục hành chính thuộc chức năng nhiệm vụ và thẩm quyền giải quyết của cấp xã. Thực tế đến nay, trên địa bàn xã chưa có ý kiến phản ánh, kiến nghị về TTHC của các tổ chức, cá nhân.

2.2. Một số tồn tại qua kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng

- Ủy ban nhân dân xã chưa xây dựng quy tắc ứng xử đạo đức nghề nghiệp của cán bộ công chức.

- Việc báo cáo công tác phòng, chống tham nhũng trên địa bàn xã chưa thường xuyên và còn chậm.

III. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ

1. Kết luận

1.1. Ưu điểm

- Trong thời kỳ thanh tra (01/01/2020 đến 31/12/2021), UBND xã đã triển khai thực hiện công tác tiếp công dân, tiếp nhận và giải quyết đơn thư của công dân theo quy định của Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các quy định pháp luật khác có liên quan đến khiếu nại, tố cáo và công tác PCTN; tạo được sự tin tưởng và đồng thuận của nhân dân, hạn chế việc đơn thư gửi vượt cấp, góp phần ổn định an ninh, chính trị và trật tự xã hội trên địa bàn. Việc thực hiện các quy định về phòng chống tham nhũng đảm bảo yêu cầu. .

- Công tác phòng chống tham nhũng luôn được quan tâm, chỉ đạo thường xuyên, liên tục, thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật.

1.2. Tồn tại

Việc thực hiện các quy định pháp luật về tiếp công dân và trách nhiệm thực hiện pháp luật về khiếu nại, tố cáo kiến nghị, phản ánh một số nội dung triển khai chưa đầy đủ theo quy định (*sổ tiếp công dân ghi chép chưa đủ thành phần tham dự, chưa lập danh mục hồ sơ giải quyết đơn; chưa đóng dấu tiếp nhận đơn, không lưu báo cáo hoặc văn bản trả lời cho công dân*).

2. Kiến nghị

2.1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi chân chính rút kinh nghiệm trong công tác tiếp công dân, tiếp nhận phân loại, xử lý đơn và phòng chống tham nhũng còn tồn tại được nêu trong phần kết luận.

2.2. Tiến hành tổ chức kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với cán bộ được giao nhiệm vụ còn để tồn tại nêu trên; đồng thời có biện pháp chỉ đạo khắc

phục để thực hiện tốt những năm tiếp theo; kết quả kiểm điểm gửi về Ủy ban nhân dân huyện (qua Thanh tra huyện sau 15 ngày kể từ ngày công bố Kết luận thanh tra).

Trên đây là Kết luận thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng tại Ủy ban nhân dân xã tại Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi năm 2020 -2021 yêu cầu Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Rờ Koi nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (B/c);
- Thường trực HĐND huyện (B/c);
- UBKT huyện ủy;
- Thanh tra huyện (t/dối);
- UBND xã Rờ Koi (t/hiện);
- Lưu: VT-LT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Kim Thái